

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2020/HS - ST

Ngày 12 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Thắm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Chung Kim Sang

Ông Nguyễn Quốc Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ưng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vẹn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2020/TLST-HS ngày 19/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2020/QĐXXST-HS ngày 24/4/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy T, sinh ngày 12/12/1974 tại thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: Số 142 đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang (tên gọi khác: Bi); Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Long P và bà Nguyễn Thị Hồng A; Vợ là Lê Thị Bé T1; Con ruột có 01 người sinh năm 2015; Tiền sự, tiền án: Không; Ngày 24/12/2019 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt).

- Bị hại: Anh Trương Văn B, sinh năm 1997 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1970 và ông Trương Quốc N, sinh năm 1969 – Là cha mẹ ruột của bị hại (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Cùng cư trú: Ấp H, xã M, huyện C, tỉnh Kiên Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải du lịch T2.

Trụ sở: Số 10 đường H, phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Quách Thu N, chức vụ: Giám đốc (vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Quốc D, sinh năm 1969 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cư trú: Số 217/10/01 đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- *Người làm chứng:* Ông Phạm Thế T, sinh năm 1950 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 142 đường C, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trước đây Nguyễn Duy T từng là nhân viên lái xe và Dương Quốc D là nhân viên quản lý, làm việc chung tại nhà xe Tuyệt Hon, thành phố Rạch Giá; sau đó ông D chuyển sang làm quản lý cho nhà xe T2. Khoảng tháng 8/2019 do T không có việc làm nên đã liên hệ nhờ ông D xin việc, thì được ông D nhận T vào làm nhân viên cho nhà xe T2, phụ giúp rửa xe và sửa chữa những hư hỏng nhỏ của xe. Ông D biết T đã có giấy phép lái xe hạng D, nhưng không biết giấy phép đã hết hạn, do quen biết nên không yêu cầu gì về hồ sơ xin việc của ông T.

Khoảng 22 giờ, ngày 26/10/2019, tại cửa hàng xăng dầu X trên đường L, thuộc phường V, thành phố R, sau khi T rửa xong chiếc xe ô tô 16 chỗ ngồi, nhãn hiệu Hyundai, biển số 51B-292.19 thì T điều khiển xe chạy vào bãi xe, khi đang điều khiển xe thì T nghe tiếng xe kêu nên T điều khiển xe từ bãi xe ra đường L để kiểm tra xe. T điều khiển xe chạy theo hướng từ đường H đến đường V thì cho xe quay đầu chờ lại để vào bãi xe. T điều khiển xe chạy đến đoạn gần cửa hàng xăng dầu X trên đường L thì cho xe rẽ trái để chạy vào cây xăng. Khi xe của T vừa đến đoạn đường phía trước cây xăng thì xe mô tô nhãn hiệu Yamaha – Exciter, biển số 68C1-232.37 do anh Trương Văn B điều khiển lưu thông trên đường L theo chiều ngược lại đã đụng vào phần đầu bên phải xe ô tô do bị cáo điều khiển. Hậu quả là xe mô tô hư hỏng nặng, xe ô tô hư hỏng phần đầu bên phải, anh Trương Văn B bị chết trên đường đi cấp cứu.

Vật chứng thu giữ được trong vụ án:

- 01 xe ô tô 16 chỗ ngồi, nhãn hiệu Hyundai, biển số 51B-292.19;

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha – Exciter, biển số 68C1-232.37;

(Các vật chứng nêu trên đều đã qua sử dụng và bị hư hỏng do tai nạn giao thông).

- 01 Giấy phép lái xe số 790013000330 tên Nguyễn Duy T, loại giấy phép hạng D.

Tại bản *Kết luận giám định pháp y tử thi số: 671/KH - KTHS*, ngày 26/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận nguyên nhân tử vong của Trương Văn B như sau:

1. Các kết quả chính:

- Vết thương mào phải, sâu sát da bầm tụ máu kích thước 5cm x 2cm;
- Bầm tím hốc mắt trái;
- Tụ máu cơ thái dương hai bên;
- Tụ máu dưới màng nhện hai bán cầu đại não.

2. Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Theo Bản *kết luận giám định nồng độ cồn Ethanol (cồn) trong máu số: 771/KL-KTHS*, ngày 05/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận kết quả nồng độ cồn Ethanol (cồn) trong máu của tử thi Trương Văn B là 181,5mg/100ml máu.

Theo *phiếu đo nồng độ cồn số: 04963* ngày 26/10/2019 của Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố Rạch Giá, kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Duy T là 0,000mg/l.

Ngày 06 tháng 12 năm 2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã trao trả tài sản:

- Một xe ô tô, 16 chỗ ngồi, nhãn hiệu Hyundai, biển số 51B-292.19 cho chủ sở hữu là Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải du lịch T2, do ông Dương Quốc D nhận thay;

- Một xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha – Exciter, biển số 68C1-232.37 cho cha của bị hại là ông Trương Quốc N.

Phân dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu T bồi thường tiền tổn thất tinh thần, mai táng phí, chi phí sửa xe và các chi phí khác với tổng số tiền 195.000.000 đồng và đã bồi thường xong.

Ngày 24/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá ra quyết định khởi tố vụ án hình sự; Khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Duy T để điều tra.

Bản cáo trạng số: 60/CT-VKS ngày 19/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Duy T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Duy T 02 năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

Phần bồi thường dân sự: Đề nghị ghi nhận việc bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong tổng số tiền 195.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã trao trả tài sản cho các chủ sở hữu. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy giấy phép lái xe số 790013000330 tên Nguyễn Duy T.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình tiến hành tố tụng những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Duy T khai nhận: Hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ của bị cáo đúng với nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, cụ thể: Bị cáo có giấy phép lái xe hạng D tuy nhiên đã hết hạn vào ngày 05/02/2018; vào khoảng 22 giờ, ngày 26/10/2019 bị cáo điều khiển xe ô tô 16 chỗ, biển số 51B-292.19 lưu thông trên đường L, theo hướng từ đường H đi hướng đường V, thuộc phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; khi xe chạy đến đoạn gần cửa hàng xăng dầu X trên đường L, bị cáo điều khiển cho xe rẽ trái để chạy vào cây xăng. Khi xe của bị cáo vừa đến đoạn đường phía trước cây xăng thì xe mô tô nhãn hiệu Yamaha – Exciter, biển số 68C1-232.37 do anh Trương Văn B điều khiển lưu thông trên đường L theo chiều ngược lại đã đụng vào phần đầu bên phải xe ô tô do bị cáo điều khiển. Hậu quả là xe mô tô hư hỏng nặng, xe ô tô hư hỏng phần đầu bên phải, anh Trương Văn B bị chết trên đường đi cấp cứu.

Theo bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 671/KL-KTHS, ngày 26/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận anh Trương Văn B tử vong do chấn thương sọ não.

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, lộ nhựa, chiều rộng mặt đường là 12m, ở giữa có vạch phân cách đứt quãng, phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, không có vật che khuất và ánh sáng đèn đảm bảo tầm nhìn.

Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do quá trình điều khiển xe chuyển hướng bị cáo chủ quan, không chú ý quan sát; về phía bị hại anh Trương Văn B điều khiển xe tham gia giao thông mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá quy định, dẫn đến mất tập trung và khiến khả năng xử lý tình huống bị hạn chế nên đã đâm xe vào ô tô khi ô tô đã vào gần mí đường; do đó vụ tai nạn giao thông xảy ra do lỗi hỗn hợp của cả hai bên.

Lời khai nhận của bị cáo về hành vi và các tình tiết của vụ án phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Bị cáo có giấy phép lái xe hạng D, thuộc loại giấy phép lái xe có thời hạn theo quy định tại khoản 4 Điều 59 Luật Giao thông đường bộ. Giấy phép lái xe của bị cáo đã hết hạn từ ngày 05/02/2018, bị cáo điều khiển xe ô tô 16 chỗ tham gia giao thông ngày 26/10/2019 được coi là trường hợp điều khiển phương tiện giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định.

Như vậy, hành vi của bị cáo là hành vi bị nghiêm cấm theo quy định tại điểm 9 Điều 8 và Điều 58 Luật Giao thông đường bộ, do điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định và vi phạm điểm 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ do có hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ; cụ thể là vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ, do bị cáo chuyển hướng xe ô tô rẽ trái không chú ý quan sát đảm bảo an toàn cho xe đi ngược chiều. Các hành vi trên là nguyên nhân trực tiếp gây tai nạn cho người tham gia giao thông và đã xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác.

Điều 260 của Bộ luật hình sự quy định:

“Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác

Khoản 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm: điểm a: Không có giấy phép lái xe theo quy định”.

Đối chiếu hành vi trên của bị cáo với quy định của Bộ luật hình sự đã đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao

thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo với tội danh và Điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo phải biết được khi tham gia giao thông phải chấp hành nghiêm chỉnh những quy định về an toàn giao thông đường bộ; tuy nhiên, do chủ quan bị cáo đã điều khiển xe tham gia giao thông vi phạm Luật Giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người khác. Bị cáo không ý thức được hành vi của mình có thể gây ra hậu quả nguy hại cho xã hội nên đây là lỗi vô ý do cẩu thả. Mặc dù bị cáo phạm tội do lỗi vô ý nhưng gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người nên cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, cải tạo bị cáo và mang tính phòng ngừa chung cho các trường hợp vi phạm tương tự ngoài xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 195.000.000 đồng cho đại diện gia đình bị hại. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, sau khi sự việc xảy ra phía người đại diện hợp pháp của bị hại xin miễn hình phạt cho bị cáo nên có căn cứ cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên được xem là có nhân thân tốt.

Ngoài ra, bị hại anh Trương Văn B điều khiển xe tham gia giao thông mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá quy định là vi phạm điểm 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, cho nên anh B cũng có phần lỗi dẫn đến tai nạn giao thông. Đây là những đặc điểm cần được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; sau khi xem xét đề nghị của Kiểm sát viên về việc cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo bị đề nghị xử phạt tù không quá 03 năm; có nhân thân tốt;

bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 02 tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng; nhận thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Căn cứ khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục, qua đó cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội do vô ý, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại do mình gây ra.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm; Kiểm sát viên không đề nghị và xét thấy không cần thiết do bị cáo phạm tội với lỗi vô ý nên Hội đồng xét xử chấp nhận không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử ghi nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho đại diện bị hại tổng số tiền 195.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã quyết định xử lý vật chứng bằng biện pháp giao trả tài sản cho chủ sở hữu, bao gồm: trả cho công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải du lịch T2 01 xe ô tô 16 chỗ, nhãn hiệu Hyundai, màu bạc, biển số 51B-292.19; trả cho đại diện hợp pháp của bị hại 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha – Exciter, biển số 68C1-232.37. Xét thấy việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, không có ai khiếu nại về việc xử lý vật chứng nên Hội đồng xét xử không xử lý.

Trả lại cho bị cáo vật chứng là Giấy phép lái xe số 790013000330 tên Nguyễn Duy T, loại giấy phép hạng D, do xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Duy T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 46, Điều 47, Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm. Thời gian thử thách được tính từ ngày tuyên án là ngày 12/5/2020.

Giao bị cáo Nguyễn Duy T cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Duy T 01 Giấy phép lái xe số 790013000330 tên Nguyễn Duy T, loại giấy phép hạng D.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Duy T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày; Những người có mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ

ngày tuyên án; Những người vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự Tp. Rạch Giá;
- Công An Tp. Rạch Giá;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Ủy ban nhân dân phường V;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Hoàng Hồng Thắm

Hội thẩm nhân dân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

.....

..... **Hoàng Hồng Thắm**